

Số: 279/2024/QĐST-LĐ

Phú Nhuận, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 0904/2023/TLST-LĐ ngày 20/10/2023 về vụ "Tranh chấp bảo hiểm xã hội", giữa:

1/ Nguyên đơn: Trần Thị Phượng L.

Địa chỉ: B khu V, phường T, Thành phố Cần Thơ.

2/ Bị đơn: Công ty Cổ phần D.

Trụ sở: I Hồ B, Phường A, quận P, TP .

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 2000.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 02/4/2024 của Công ty L1).

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bảo hiểm xã hội quận Phú Nhuận.

Trụ sở: 40G Phan Đình Phùng, Phường 2, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hoài T1, sinh năm 1982.

(Theo Giấy ủy quyền số 453/GUQ-BHXH ngày 01/4/2024 của Bảo hiểm xã hội quận P).

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Bà **Trần Thị Phụng L**

Công ty Cổ phần D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến hết ngày 31/12/2024, **Công ty Cổ phần D** phải có trách nhiệm:

- Đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà **Trần Thị Phụng L** theo quy định pháp luật trong thời gian bà **L** làm việc cho **Công ty Cổ phần D** từ **tháng 04/2020 đến tháng 04/2023**.

Hoàn thành thủ tục chốt sổ và trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà **Trần Thị Phụng L**.

2.2. Về án phí lao động sơ thẩm: **Công ty Cổ phần D** phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.3. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

2.5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- **TAND TP.HCM;**
- **Chi cục THA dân sự QPN;**
- Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Hoàng Yến